

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 86/2024/HS-ST

Ngày: 14-6-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Diệu Linh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Văn Chính, ông Nguyễn Trung Bắc

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 75/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2024/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Vũ Thị T, sinh năm 1965 tại Hưng Yên.

Đăng ký hộ khẩu thường trú tại số 19 B1, phường Q, thành phố H, tỉnh Hải Dương; Trú tại phòng trọ số 11 ngách 2/3 L, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Thế A và bà Đào Thị M (đều đã chết); có chồng (đã chết); tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Quyết định số 44/QĐ-PHC ngày 19/11/2001 của Công an thành phố Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 500.000 đồng về hành vi chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy (đã nộp phạt ngày 19/11/2001).

- Bản án số 25/2002/STHS ngày 13/3/2002 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/8/2007, nộp án phí và tịch thu một phần tiền phạt ngày 03/5/2002, ngày 19/9/2012 Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương quyết định miễn nghĩa vụ thi hành án đối với số tiền phạt 4.892.000 đồng.

Bị tạm giữ từ ngày 15/01/2024 chuyển tạm giam từ ngày 18/01/2024 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương (Có mặt tại phiên tòa).

2. Đào Trọng T1, sinh năm 1962 tại Hải Dương.

Đăng ký hộ khẩu thường trú và trú tại số 3/19 B1, phường Q, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Trọng P (đã chết) và bà Nguyễn Thị K; có vợ (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Quyết định số 76/QĐ-XPVPHC ngày 22/01/2016 của Công an tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 350.000 đồng về hành vi mua số lô, số đề (đã nộp tiền phạt ngày 01/02/2016).

Bị tạm giữ từ ngày 15/01/2024 chuyển tạm giam từ ngày 18/01/2024 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương (*Có mặt tại phiên tòa*).

Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị B, anh Lê Đăng Đ (*Đều vắng mặt tại phiên tòa*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đào Trọng T1 và Vũ Thị T quen biết nhau từ trước, đều là những người sử dụng ma túy. T1 và T thỏa thuận nếu có khách hỏi mua ma túy đá thì T1 sẽ gọi điện cho T để mang ma túy đến bán cho khách, số tiền mỗi túi là 200.000 đồng. Khoảng 09 giờ ngày 15/01/2024, T mua của một người đàn ông không quen biết 01 túi ma túy đá với số tiền 100.000 đồng tại khu vực cầu Phú Lương, thành phố Hải Dương cất giấu trong người.

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 15/01/2024, khi T1 đang ở nhà số 3/19 B1, phường Q, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương thì Vũ Đức Phi (tự khai sinh năm 1989 ở Khu dân cư số 1, xã An Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương) đến nhà T1 hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá để sử dụng, T1 đồng ý. P1 để số tiền 200.000đ trên mặt bàn uống nước. Sau đó, T1 sử dụng điện thoại Samsung Galaxy J7 Prime màu đen, lắp sim số 0966353297 gọi đến số điện thoại 0862366974 của Vũ Thị T bảo “mang cho anh ít đồ”. T hiểu là mang cho T1 01 túi ma túy đá. T trả lời “vâng”. Khoảng 18 giờ 40 phút cùng ngày, T đến nhà T1, T1 bảo T cầm số tiền 200.000 đồng P1 để trên bàn, T cầm tiền rồi đặt 01 túi nilon màu trắng, kích thước (1,5x1,5)cm, bên trong có chứa các chất tinh thể màu trắng là túi ma túy đá trên mặt bàn. T1 cầm túi ma túy đá đưa cho P1, P1 vừa cầm túi ma túy đá thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hải Dương kết hợp Công an phường Q, thành phố Hải Dương bắt quả tang, thu giữ trong lòng bàn tay phải P1 đang cầm 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (1,5x1,5)cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, thu giữ trong lòng bàn tay trái T đang cầm 01 tờ tiền polyme mệnh giá 200.000 đồng và 01 điện thoại Samsung Galaxy Jean màu đen lắp sim số 0862366974, thu giữ của T1 01 điện

thoại Samsung Galaxy J7 Prime lắp sim số 0966353297 trước sự chứng kiến của bà Nguyễn Thị B và anh Lê Đăng Đ.

Khi bị bắt quả tang, P1 khai nhận mua 01 túi ma túy đá của T1, T với số tiền 200.000 đồng để sử dụng. Quá trình điều tra, P1 không có mặt theo Giấy triệu tập, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương xác minh tại Công an xã An Thượng xác định trên địa bàn xã không có công dân nào có thông tin nhân thân, địa chỉ như đã khai.

Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của Đào Trọng T1, Vũ Thị T ngày 15/01/2024 tại Công an thành phố Hải Dương, kết quả: T1, T dương tính với chất ma túy trong cơ thể loại Methamphetamine.

Ngày 15/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Thị T tại Phòng trọ số 11, ngõ 2/3 L, phường N, thành phố Hải Dương, kết quả: Thu giữ 01 (một) cân điện tử màu bạc kích thước khoảng (5x12x1)cm; 02 (hai) vỏ túi nilon màu trắng kích thước khoảng (1,5x1,5)cm; 01 (một) căn cước công dân mang tên Vũ Thị T. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đào Trọng T1 tại số 3/19 B1, phường Q, thành phố Hải Dương, kết quả: Không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại Kết luận giám định số 127/KL-KTHS ngày 18/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong túi nilon trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, ghi thu của Vũ Đức P1, gửi đến giám định khối lượng là: 0,063g (Không thấy không trăm sáu mươi ba gam) là ma túy, loại Methamphetamine.

Hoàn lại đối tượng giám định gồm: Trả 01 (Một) vỏ túi nilon màu trắng và 01 (Một) vỏ phong bì ký hiệu M1 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định. Đối tượng giám định được hoàn lại trong niêm phong số: 127/HL-KTHS.

Tại Kết luận giám định số 27/KL-KTHS ngày 21/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: 01 (Một) tờ tiền polyme mệnh giá 200.000 đồng (ký hiệu A) là tiền thật. Hoàn lại đối tượng giám định: Toàn bộ đối tượng giám định.

Về vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong số 127/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương là mẫu vật hoàn lại sau giám định bên trong có 01 (một) vỏ túi nilon màu trắng và 01 (một) vỏ phong bì ký hiệu M1 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định; 01 (một) phong bì niêm phong bên trong có: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Jean, màu đen, số seri R59M304BR2, lắp sim số 0862366974 thu giữ của Vũ Thị T và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, màu đen, số seri R58J332AC3J, lắp sim số 0966353297 thu giữ của Đào Trọng T1; 01 (một) cân điện tử màu bạc kích thước (5x12x1)cm; 02 (hai) vỏ túi nilon màu trắng kích

thước mỗi túi khoảng (1,5x1,5)cm; 01 (một) căn cước công dân mang tên Vũ Thị T và 01 phong bì số 27/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương là mẫu vật hoàn lại sau giám định bên trong có 01 tờ tiền polyme mệnh giá 200.000 đồng hiện đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương chờ xử lý theo quy định.

Tại Cáo trạng số 79/CT-VKSTPHD ngày 25/4/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo Vũ Thị T, Đào Trọng T1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự (viết tắt: BLHS).

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi mua, cất giấu ma túy để bán kiếm lời. Đồng thời, nhất trí với các kết luận giám định, thể hiện thái độ ăn năn hối cải và công nhận Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật là đúng.

Tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố Đào Trọng T1, Vũ Thị T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, khoản 1 Điều 38, điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử phạt bị cáo Vũ Thị T từ 27 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 15/01/2024.

Xử phạt bị cáo Đào Trọng T1 từ 25 tháng đến 28 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 15/01/2024.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong số 127/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương là mẫu vật hoàn lại sau giám định bên trong có 01 (một) vỏ túi nilon màu trắng và 01 (một) vỏ phong bì ký hiệu M1 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định, 01 (một) cân điện tử màu bạc kích thước (5x12x1)cm, 02 (hai) vỏ túi nilon màu trắng kích thước mỗi túi khoảng (1,5x1,5)cm.

Tịch thu phát mại sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Jean, màu đen, số seri R59M304BR2; 01 (một)

điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, màu đen, số seri R58J332AC3J. Tịch thu và tiêu hủy các sim số 0862366974, 0966353297 và 01 (một) vỏ phong bì niêm phong điện thoại.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) tờ tiền polyme mệnh giá 200.000đ. Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) vỏ phong bì niêm phong số 27/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương.

Trả lại bị cáo Vũ Thị T 01 (một) căn cước công dân mang tên Vũ Thị T.

Về án phí: Bị cáo Vũ Thị T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đào Trọng T1.

Lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo sớm được trở về với gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi của các bị cáo:* Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 40 phút ngày 15/01/2024 tại số 3/19 B1, phường Q, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, Đào Trọng T1 và Vũ Thị T đang bán trái phép 0,063g ma túy loại Methamphetamine cho đối tượng tự khai Vũ Đức P1 với số tiền 200.000 đồng thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hải Dương kết hợp Công an phường Q, thành phố Hải Dương phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và biết ma túy là chất gây nghiện có tác hại rất lớn cho người sử dụng và đối với xã hội. Các bị cáo cũng nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì hám lời vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố đối với các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử lý đối với bị cáo:* Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Xét thấy sau khi phạm tội, các bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo có tính chất đồng phạm giản đơn trong đó cả hai bị cáo đều là người thực hành. Tuy nhiên, cả hai bị cáo đều xác định sau khi bán ma túy thì T được hưởng toàn bộ số tiền thu lời nên xác định bị cáo T có vai trò cao hơn bị cáo T1. Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và các quy định của BLHS, thấy các bị cáo có nhân thân xấu đặc biệt là bị cáo T đã bị xét xử, xử phạt hành chính về hành vi mua bán, chứa chấp sử dụng trái phép ma túy. Do đó, cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo tác dụng giáo dục các bị cáo cũng như phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] *Về hình phạt bổ sung:* Các bị cáo là lao động tự do thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[4] *Về vật chứng:*

Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong số 127/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương là mẫu vật hoàn lại sau giám định bên trong có 01 (một) vỏ túi nilon màu trắng và 01 (một) vỏ phong bì ký hiệu M1 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định, 01 (một) cân điện tử màu bạc kích thước (5x12x1)cm, 02 (hai) vỏ túi nilon màu trắng kích thước mỗi túi khoảng (1,5x1,5)cm do không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu phát mại sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Jean, màu đen, số seri R59M304BR2; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, màu đen, số seri R58J332AC3J là các công cụ, phương tiện phạm tội và tiêu hủy các sim số 0862366974, 0966353297 và 01 (một) vỏ phong bì niêm phong điện thoại do không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) tờ tiền polyme mệnh giá 200.000đ do các bị cáo phạm tội mà có và tiêu hủy 01 (một) vỏ phong bì niêm phong số 27/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương.

Trả lại bị cáo Vũ Thị T 01 (một) căn cước công dân mang tên Vũ Thị T do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[5] *Về án phí:* Bị cáo Vũ Thị T bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Bị cáo Đào Trọng T1 thuộc trường hợp người cao tuổi và có đề nghị được miễn án phí do đó áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số

326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo T1.

[6] *Về tố tụng và các vấn đề khác*: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên đều hợp pháp.

Đối với người bán trái phép chất ma túy cho bị cáo T không làm rõ được tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

Đối với người mua trái phép chất ma túy của các bị cáo, kết quả điều tra tại địa phương không có ai có tên và địa chỉ như vậy nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, khoản 1 Điều 38, điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Vũ Thị T, Đào Trọng T1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Vũ Thị T 27 (hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 15/01/2024.

- Xử phạt bị cáo Đào Trọng T1 26 (hai mươi sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 15/01/2024.

3. Về vật chứng:

- Tịch thu và tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 127/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương là mẫu vật hoàn lại sau giám định bên trong có 01 (một) vỏ túi nilon màu trắng và 01 (một) vỏ phong bì ký hiệu M1 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định, 01 (một) cân điện tử màu bạc kích thước (5x12x1)cm, 02 (hai) vỏ túi nilon màu trắng kích thước mỗi túi khoảng (1,5x1,5)cm.

- Tịch thu phát mại sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Jean, màu đen, số seri R59M304BR2; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, màu đen, số seri

R58J332AC3J. Tịch thu và tiêu hủy các sim số 0862366974, 0966353297 và 01 (một) vỏ phong bì niêm phong điện thoại.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) tờ tiền polyme mệnh giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng); tịch thu và tiêu hủy 01 (một) vỏ phong bì niêm phong số 27/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương.

- Trả lại bị cáo Vũ Thị T 01 (một) căn cước công dân số 030165000112 mang tên Vũ Thị T cấp ngày 14/3/2023.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 07/5/2024).

4. Về án phí: Bị cáo Vũ Thị T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đào Trọng T1.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Công an TP. Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Diệu Linh

